

Số: 34 /KH-UBND

Cà Mau, ngày 30 tháng 6 năm 2015

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ
về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường
kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia
hai năm 2015 - 2016 trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

I. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG

Để cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau đã ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 22/5/2014 yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung thực hiện có hiệu quả 03 đột phá chiến lược gắn với tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng; đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tạo môi trường kinh doanh thuận lợi và bình đẳng; phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ... tập trung đào tạo nguồn nhân lực đạt chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, thị trường lao động, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Thời gian qua, công tác triển khai thực hiện Kế hoạch của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh bước đầu đạt được một số kết quả nhất định. Cụ thể:

Có 18/18 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 09/09 đơn vị cấp huyện được cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn ISO; trong đó 20/27 cơ quan, đơn vị được cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn ISO gắn với TTHC giảm thiểu thời gian, chi phí đi lại cho tổ chức, công dân. Tiếp tục cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và từng bước xây dựng mức độ 4 nhằm giảm thiểu thời gian, chi phí đi lại cho tổ chức, công dân.

TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, được công khai trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của sở, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thuộc tỉnh. Cơ chế một cửa, một cửa liên thông hoạt động có hiệu quả, đa số các hồ sơ được giải quyết đúng quy định. Tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được cải thiện, từng bước tạo dựng được lòng tin đối với người dân và doanh nghiệp.

Về công tác triển khai thực hiện, rà soát, hệ thống hóa các quy định của pháp luật có liên quan đến cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, kết quả có tổng số

38 văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến doanh nhân, doanh nghiệp. Sau khi thực hiện rà soát có 27 văn bản phù hợp; 10 văn bản cần phải sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản thay thế hoặc bãi bỏ do căn cứ pháp lý để ban hành văn bản đã thay đổi, nội dung văn bản không còn phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh và 01 văn bản hết hiệu lực thi hành.

Các cơ chế chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trên địa tỉnh, ngoài việc thực hiện các văn bản quy định của Trung ương, để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 620/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 phê duyệt Đề án nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Cà Mau đến năm 2020; Quyết định số 1831/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 về việc thành lập Tổ Kiểm tra công vụ, Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 06/8/2014 ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công năm 2014 của tỉnh Cà Mau; Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 19/6/2014 ban hành Kế hoạch triển khai xác định chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Quyết định số 1783/QĐ-UBND ngày 03/12/2013 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2014; Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 ban hành Bảng giá các loại đất năm 2015 trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Quy định áp dụng Bảng giá các loại đất năm 2015...

Tuy nhiên, hiện nay một số đơn vị chưa tích cực triển khai các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 22/5/2014, nên kết quả đạt được chưa thật sự tác động mạnh và đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Để tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015 - 2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh theo chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ với mục tiêu và nhiệm vụ chủ yếu như sau:

II. MỤC TIÊU CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH QUỐC GIA HAI NĂM 2015 - 2016 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, cải cách hành chính, trong đó tập trung cải cách TTHC tạo môi trường kinh doanh thuận lợi và bình đẳng; phát triển kết cấu hạ tầng; ứng dụng công nghệ thông tin trong các ngành, lĩnh vực sản xuất kinh doanh; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ; nâng cao chất lượng đào tạo và dạy nghề đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, thị trường lao động; nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm, sức cạnh tranh của doanh nghiệp tỉnh, phấn đấu cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể

- Công bố công khai toàn bộ các quy trình và thủ tục hành chính có liên quan của từng cơ quan, đơn vị trên Website của mình để doanh nghiệp và người dân nghiên cứu và nắm bắt thông tin.

- Phát triển hạ tầng đồng bộ, có trọng điểm đối với các dự án, công trình có tác động tích cực đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Tập trung đẩy mạnh cải cách TTHC có hiệu quả theo hướng giảm chi phí và thời gian, công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức quản lý nhà nước.

- Nâng cao và phát triển chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và hội nhập quốc tế.

- Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật, cơ chế chính sách, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thuận lợi, công khai, minh bạch cho nhà đầu tư, doanh nghiệp và người dân.

- Tiếp tục thực hiện các cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư vào nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực. Hỗ trợ doanh nghiệp phát triển khoa học công nghệ, tăng cường quản lý bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH QUỐC GIA HAI NĂM 2015 - 2016 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

1. Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Nghị quyết số 19/NQ-CP của Chính phủ và các Nghị quyết, Đề án, Chương trình, Kế hoạch của tỉnh trong công tác đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, cải cách hành chính, trong đó tập trung cải cách TTHC tạo môi trường kinh doanh thuận lợi và bình đẳng, phát triển kết cấu hạ tầng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của sản phẩm, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng quy hoạch, kế hoạch, phân bổ nguồn lực cho sản xuất kinh doanh và quản lý giá phải theo cơ chế thị trường. Đa dạng hóa và nâng cao hiệu quả hoạt động của các loại thị trường. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để phát triển và vận hành thông suốt, hiệu quả các loại thị trường, nhất là các thị trường hàng hóa, lao động, tài chính, bất động sản, khoa học công nghệ; bảo đảm cạnh tranh bình đẳng, minh bạch. Thúc đẩy thị trường trong nước, phát triển đồng bộ, hiệu quả hệ thống phân phối, khuyến khích sản xuất, tiêu dùng hàng hóa trong nước. Tăng cường và nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại, mở rộng và đa dạng hóa thị trường ngoài nước.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, tạo động lực nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế của tỉnh. Hoàn thiện cơ chế chính sách để doanh nghiệp tư nhân tiếp cận bình đẳng các nguồn lực, nhất là về vốn, đất đai, tài nguyên. Phát triển mạnh doanh nghiệp nhỏ và vừa. Khuyến khích hình thành doanh nghiệp lớn, thương hiệu mạnh. Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao sức cạnh tranh.

- Phát triển thị trường lao động, bảo đảm liên thông, minh bạch và tạo thuận lợi cho dịch chuyển lao động; tăng cường quản lý và nâng cao hiệu quả việc đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài. Thúc đẩy thương mại hóa sản phẩm khoa học công nghệ; tăng cường chuyển giao công nghệ, bảo hộ sở hữu trí tuệ.

- Nghiên cứu Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) qua báo cáo hàng năm do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố và các văn bản chỉ đạo của tỉnh về cải thiện Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; tiếp tục rà soát, xây dựng Kế hoạch và đề xuất giải pháp cụ thể đối với các chỉ số thành phần của PCI, đặc biệt là các chỉ số bị giảm điểm (tiếp cận đất đai, chi phí không chính thức, tính năng động, đào tạo lao động, thiết chế pháp lý...); phấn đấu cải thiện PCI của tỉnh trong năm 2015 và thời gian tới.

- Đảm bảo công khai, minh bạch đầy đủ TTHC có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp tại trụ sở của cơ quan, đơn vị, nơi trực tiếp giải quyết TTHC và trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị (bao gồm yêu cầu, hồ sơ, trình tự, thời gian, chi phí), đặc biệt là các TTHC có liên quan đến đăng ký tài sản, cấp giấy phép xây dựng, giấy chứng nhận đầu tư, đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế, cấp phép đào đường, vỉa hè, phê duyệt đánh giá tác động môi trường, tiếp cận đất đai...; bố trí, sắp xếp cán bộ có năng lực, trách nhiệm để hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ, tiếp nhận, xử lý các TTHC đảm bảo đúng quy định.

- Đẩy mạnh đổi mới và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước, nhất là trong việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với những lĩnh vực, nhất là những lĩnh vực bức thiết, liên quan đến người dân và doanh nghiệp, nhà đầu tư. Công khai minh bạch thủ tục hành chính, thời gian giải quyết trên mạng Internet và niêm yết công khai tại trụ sở cơ quan, đơn vị nơi trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính.

- Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và đề cao trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Rà soát, đơn giản hóa, bãi bỏ các TTHC không cần thiết, tạo mọi thuận lợi, giảm thời gian, chi phí cho nhà đầu tư, doanh nghiệp và người dân, nhất là thủ tục hành chính có liên quan đến các chỉ số xếp hạng môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh. Đặc biệt TTHC về đất đai, xây dựng, thủ tục đầu tư, tiếp cận điện năng, thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội, thành lập, giải thể, phá sản doanh nghiệp, bảo hộ sở hữu trí tuệ, đăng ký tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm,... bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định về thời gian thực hiện.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông và áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001 vào quy trình hoạt

động; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí.

- Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật, cơ chế, chính sách để đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Trung ương. Tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch và bình đẳng cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi phát triển các loại hình thị trường theo định hướng XHCN; các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh; các ngành khai thác, chế biến hải sản, du lịch biển đảo...

- Tổ chức triển khai kế hoạch đơn giản hóa TTHC theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm cắt giảm tối thiểu 25% chi phí tuân thủ đối với quy định, TTHC liên quan.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện TTHC để triển khai dự án đầu tư tại các cấp chính quyền và công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, đơn vị tại các cấp chính quyền; phát hiện và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, gây cản trở cho tổ chức, cá nhân khi thi hành công vụ. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23 tháng 11 năm 2012 của Quốc hội và chỉ đạo của Chính phủ về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân, Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03 tháng 01 năm 2014 của Bộ Chính trị về sự tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Tổ chức triển khai, thiết lập và công khai hệ thống thông tin tiếp nhận và đường dây nóng để xử lý các phản ánh, kiến nghị về TTHC, đặc biệt là các TTHC có liên quan đến doanh nghiệp, nhà đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ được giao trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

- Chủ động, tích cực xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực được giao, bảo đảm tiến độ, chất lượng.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo Kết luận số 103-KL/TW ngày 29 tháng 9 năm 2014 của Bộ Chính trị; bảo đảm thực hiện đầy đủ các quy luật của kinh tế thị trường, nhất là trong phân bổ nguồn lực, cạnh tranh bình đẳng, minh bạch và vận hành hiệu quả các loại thị trường.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Cà Mau đến năm 2020; khẩn trương xây dựng Đề án nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp tỉnh Cà Mau giai đoạn 2011 - 2020, định hướng đến năm 2030.

- Hướng dẫn, thực hiện các giải pháp cần thiết tăng cường bảo vệ quyền sở hữu, quyền của nhà đầu tư, cổ đông thiểu số, thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn. rà soát các quy định liên quan đến hoạt động đầu tư có gắn với sử dụng đất.

- Công bố đầy đủ các quy định về điều kiện kinh doanh trên Website của đơn vị; rà soát, đánh giá và kiến nghị bãi bỏ các điều kiện kinh doanh không cần thiết. Công khai, minh bạch các thủ tục hành chính về lĩnh vực đầu tư, đấu thầu, dự án, thành lập doanh nghiệp... để các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh, ngoài nước dễ tiếp cận thông tin; rút ngắn từ 10% đến 30% thời gian đã công khai trong bộ thủ tục hành chính và đơn giản hóa quy trình thủ tục liên quan đến thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, cấp giấy chứng nhận đầu tư, thủ tục thành lập doanh nghiệp; đồng thời phổ biến, hướng dẫn doanh nghiệp, người dân thực hiện đăng ký kinh doanh qua mạng nhằm giảm thời gian và chi phí thực hiện đăng ký kinh doanh, rút ngắn thời gian thành lập mới doanh nghiệp và thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh sớm hơn có thể so với quy định không quá 03 ngày làm việc; xem xét rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục phá sản doanh nghiệp; tăng cường công tác hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp.

- Phổ biến Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư (sửa đổi), Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 về đầu tư theo hình thức đối tác công tư, Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17/3/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư,... cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh hoặc các tổ chức, cá nhân có hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, ban hành danh mục những ngành, lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh; biên tập tài liệu và xây dựng dữ liệu mời gọi đầu tư để các nhà đầu tư chủ động trong việc lựa chọn ngành nghề, lĩnh vực đầu tư phù hợp.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

Đảm bảo thực hiện công tác, nhiệm vụ thu, chi theo kế hoạch; công khai, minh bạch toàn bộ quy trình thủ tục hành chính giải quyết công việc liên quan đến quản lý nhà nước của đơn vị, nhất là trong cấp phát vốn ngân sách Nhà nước; rút ngắn thời gian thẩm định các dự án, công trình, cấp phát và quyết toán vốn ngân sách Nhà nước, thẩm định dự toán, phê duyệt dự toán từ 10% đến 30% thời gian đã công khai trong bộ thủ tục hành chính; tùy theo hạng mục công trình, đơn giản hóa TTHC liên quan đến chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên cho các hoạt động sự nghiệp tại các cơ quan, đơn vị quản lý hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh. Đảm bảo thực hiện nhiệm vụ thu, chi theo dự toán công khai, minh bạch. Trong đó, tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 1540/QĐ-UBND ngày 30/10/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố bộ thủ tục hành chính đang áp dụng giải quyết theo cơ chế “Một cửa” tại Sở Tài chính; Quyết định số 853/QĐ-UBND ngày 13/6/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố sửa đổi, bổ sung bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh Cà Mau.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Công bố công khai, minh bạch toàn bộ quy trình thủ tục hành chính giải quyết công việc liên quan đến quản lý nhà nước của đơn vị, nhất là lĩnh vực đào tạo, tuyển sinh. Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ 10% đến 30% thời gian đã công khai trong bộ thủ tục hành chính.

- Chủ trì rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh phù hợp với điều kiện phát triển KT-XH và đặc điểm của địa phương.

- Phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, hoàn thiện các thủ tục, điều kiện về thành lập, điều hành, hoạt động đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo theo quy định của pháp luật; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các trường đại học có nhu cầu mở cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh; nâng cao chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục và đào tạo. Đồng thời, rà soát và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ các thủ tục, điều kiện bất hợp lý, không còn cần thiết, bổ sung, sửa đổi và đơn giản hóa, giảm chi phí tuân thủ đối với các thủ tục, điều kiện còn lại theo hướng khuyến khích và tạo thuận lợi hơn cho tư nhân trong nước, nước ngoài và các tổ chức xã hội tham gia cung ứng dịch vụ giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất cơ chế mở rộng quyền tự chủ tuyển sinh, tự chủ tài chính, tự chủ về chương trình, nội dung đào tạo và khảo thí cho các cơ sở giáo dục và đào tạo; tạo điều kiện thuận lợi cho việc cung ứng dịch vụ giáo dục, đào tạo theo cơ chế thị trường gắn với việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng và đầu ra.

5. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Rà soát, đánh giá về tình hình thực hiện công tác tuyển dụng lao động và sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh; tăng cường quản lý và nâng cao hiệu quả việc đưa người lao động đi làm việc ngoài tỉnh và nước ngoài.

- Tổ chức triển khai thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp; rà soát, hoàn thiện các thủ tục và điều kiện thành lập, hoạt động đối với các tổ chức đào tạo nghề ngoài công lập; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ các thủ tục, điều kiện bất hợp lý, không còn cần thiết trong công tác thành lập và duy trì hoạt động đối với các tổ chức đào tạo nghề ngoài công lập; đơn giản hóa, giảm chi phí đối với các thủ tục, điều kiện còn lại theo hướng khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp tư nhân trong và ngoài tỉnh, kể cả nước ngoài và các tổ chức xã hội tham gia vào công tác đào tạo nghề.

- Nghiên cứu, đề xuất chính sách khuyến khích nâng cao chất lượng đào tạo, dạy nghề theo quy hoạch. Thực hiện đánh giá nhu cầu đào tạo của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để xây dựng kế hoạch phối hợp với các trường đào tạo, dạy nghề theo nhu cầu của xã hội. Nâng cao hiệu quả hoạt động và phát huy chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Dịch vụ việc làm. Hướng dẫn thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ đào tạo lao động.

6. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Rà soát, hệ thống hóa các quy định pháp luật có liên quan đến cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia phù hợp với nội dung Hiến pháp năm 2013; phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thi hành Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn tỉnh. Theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành trong việc tuân thủ các quy định về kiểm soát TTHC; tăng cường công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và công tác pháp chế tại các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu, đề xuất giải pháp rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục phá sản doanh nghiệp.

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá tác động thủ tục hành chính và thẩm định chặt chẽ các thủ tục hành chính này trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hàng năm, bảo đảm chỉ ban hành những thủ tục hành chính thật sự cần thiết, hợp lý; công bố công khai, kịp thời các thủ tục hành chính mới được ban hành, sửa đổi, bổ sung; chủ động rà soát, đề xuất loại bỏ kịp thời các quy định thủ tục hành chính không còn phù hợp, gây cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của người dân; bảo đảm tổ chức thi hành quy định thủ tục hành chính nghiêm túc, kịp thời, minh bạch.

7. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 của Chính phủ, ban hành kèm theo Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 28/12/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân; tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau, đặc biệt là chỉ số các cải cách TTHC để nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

- Củng cố và kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời đưa ra các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

- Tiếp tục phối hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ; rà soát, điều chỉnh bảo đảm bộ máy tinh gọn hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, công chức; tham mưu triển khai kế hoạch đơn giản hóa TTHC theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm cắt giảm tối thiểu 25% chi phí tuân thủ đối với quy định, TTHC liên quan.

- Tăng cường công tác quản lý công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 19/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh phòng, chống tiêu cực trong công tác quản lý công chức, viên chức và thi đua khen thưởng; xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Đơn giản hóa thủ tục và thực hiện rút ngắn thời gian tiếp cận đất đai, thủ tục đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu, thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất, thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất... xuống còn 25 ngày.

- Tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh về cơ chế chính sách phù hợp, tạo quỹ đất sạch nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho sản xuất kinh doanh và phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả Luật Đất đai sửa đổi và các văn bản hướng dẫn thi hành; rà soát, kiến nghị bổ sung sửa đổi các cơ chế, chính sách, quy định pháp luật về quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên, đất đai.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật. Tăng cường công tác hướng dẫn thủ tục môi trường, hướng dẫn công tác bảo vệ môi trường cho doanh nghiệp và người dân thực hiện đúng theo quy định; rà soát, kiến nghị, bổ sung, sửa đổi các quy định về bảo vệ môi trường, bảo đảm phát triển bền vững; khuyến khích các doanh nghiệp bảo vệ môi trường, tiết kiệm tài nguyên và năng lượng.

9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Đề xuất các nội dung cụ thể triển khai Đề án tái cơ cấu nông nghiệp gắn với phát triển nông thôn; đánh giá và nhân rộng các mô hình sản xuất lớn trong ngành nông nghiệp theo chuỗi giá trị sản phẩm, như cánh đồng lớn, tôm sinh thái...

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp về quy hoạch, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, nhất là về giống cây trồng, vật nuôi và kỹ thuật canh tác nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; bảo đảm phát triển bền vững, an ninh lương thực và vệ sinh an toàn thực phẩm; tập trung phát triển quy mô sản xuất, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư theo Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 26/3/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Về thu mua nông sản và cung ứng vật tư nông nghiệp cho nông dân cần giảm bớt các chi phí trung gian, tăng thu nhập cho nông dân.

- Xây dựng Đề án, triển khai công tác quản lý đảm bảo chất lượng các loại động, thực vật trong ngành nông nghiệp, nguồn nguyên liệu chủ lực của tỉnh để đáp ứng tiêu chuẩn cho chế biến và xuất khẩu; từng bước gắn kết doanh nghiệp chế biến vào vùng sản xuất, nhất là tôm thương phẩm, để tạo đầu ra ổn định cho người dân. Tiếp tục rút ngắn thời gian, đơn giản quy trình, thủ tục các lĩnh vực thuộc đơn vị quản lý.

10. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Công khai quy trình, thủ tục, thời gian xác nhận phù hợp quy hoạch, bổ sung quy hoạch, thỏa thuận vị trí trạm, cột điện và hành lang lưới điện; đơn giản

hóa thủ tục, rút ngắn thời gian (tối đa 36 ngày) và giảm chi phí tiếp cận điện cho các dự án của doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế theo Thông tư số 33/2014/TT-BCT của Bộ Công Thương.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp có hiệu quả thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận, tìm kiếm dịch vụ hỗ trợ, cung cấp các đường dây nóng hỗ trợ doanh nghiệp; triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 24/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2015 - 2020.

- Khuyến khích phát triển công nghiệp hỗ trợ; tăng cường kiểm tra, xử lý đúng pháp luật các hoạt động kinh doanh trái phép; chống buôn lậu và gian lận thương mại, cạnh tranh không lành mạnh, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong sản xuất kinh doanh; triển khai các Hiệp định thương mại Việt Nam (WTO,...) đã ký kết để doanh nghiệp tiếp cận, nắm bắt kịp thời và thực hiện hiệu quả.

- Phối hợp với các ngành có liên quan cùng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy và nâng cao chất lượng hoạt động của Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh và các tổ chức khác có liên quan để làm tốt vai trò là tổ chức đại diện, tư vấn, hỗ trợ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính và rút ngắn thời gian từ 10% đến 30% thời gian đã công khai trong bộ thủ tục hành chính, nhất là trong thủ tục cấp giấy phép kinh doanh xăng dầu, gas, an toàn thực phẩm, thẩm định công trình điện, khuyến mại...

- Tập trung thực hiện tốt Kế hoạch của tỉnh để phấn đấu tăng chỉ số môi trường kinh doanh của tỉnh, góp phần đưa nước ta tối thiểu đạt mức trung bình của nhóm Asean 4.

11. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tạo môi trường đầu tư kinh doanh an toàn, thuận lợi, bình đẳng và minh bạch; trong đó trú trọng các điều kiện liên quan đến hoạt động kinh doanh vận tải, tập trung phát triển các ngành dịch vụ có lợi thế và giá trị tăng cao như: Dịch vụ hỗ trợ kinh doanh, dịch vụ logistic; thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao sức cạnh tranh.

- Đẩy mạnh xã hội hóa cung cấp các dịch vụ công, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông; rà soát cơ chế đầu tư theo hình thức đối tác công tư; thực hiện tốt công tác bảo trì hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông và khắc phục các điểm giao thông gây mất an toàn; tạo mọi điều kiện thuận lợi khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, xây dựng, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước, nhất là trong việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với những lĩnh vực cấp thiết, liên quan đến doanh nghiệp và người dân. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; nêu cao tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân; tăng cường kỷ luật kỷ cương và xử lý nghiêm những trường hợp có hành vi vi phạm nhiều khi thì hành công vụ.

- Tập trung, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án được bố trí vốn, các dự án trọng điểm đang thực hiện (Cảng Cà Mau, đường Thới Bình - U Minh, xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu Quảng trường văn hóa trung tâm tỉnh, cầu Phụng Hiệp thuộc Dự án nâng cấp cải tạo QL 63 và các dự án BOT, BT: Cầu bắc qua Sông Trẹm, cầu Hòa Trung 1, cầu Chà Là, đường bờ Nam Sông Ông Đốc, đường Tắc Thủ - Vàm Đá Bạc). Thực hiện tái cơ cấu đầu tư với trọng tâm là chỉ sử dụng nguồn vốn nhà nước đầu tư các công trình, dự án hạ tầng giao thông trọng yếu, có ý nghĩa quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

12. Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan theo chức năng nhiệm vụ được giao rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền đơn giản hóa thủ tục và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo lĩnh vực thuộc đơn vị quản lý.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện pháp luật về an toàn thực phẩm. Hướng dẫn việc công bố hợp quy và công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm. Thường xuyên thực hiện chế độ kiểm nghiệm định kỳ đối với sản phẩm đã công bố tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm.

13. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tăng cường bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; rà soát, đề xuất sửa đổi các quy định về sở hữu trí tuệ để điều chỉnh những vấn đề mới phát sinh, bảo đảm môi trường cạnh tranh lành mạnh, thông thoáng cho nhà đầu tư. Triển khai tốt Quyết định số 18/2010/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2010 của UBND tỉnh Cà Mau về việc ban hành Quy chế hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

- Tuyên truyền, phổ biến, chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp nhằm khuyến khích hoạt động đổi mới sáng tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất kinh doanh và đời sống:

+ Hàng năm phát hành hơn 7.000 quyển tập san Thông tin KH&CN, 30. quyển tin nhanh KHKH để tập trung tuyên truyền các chủ trương chính sách về KH&CN, cung cấp thông tin, giới thiệu các mô hình ứng dụng KH&CN vào sản xuất và đời sống có hiệu quả cao để cổ vũ, động viên tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân quan tâm ứng dụng KH&CN vào sản xuất.

+ Hàng năm tiến hành khảo sát tìm hiểu nhu cầu về công nghệ, đồng thời lựa chọn và chuyển giao từ 1-2 công nghệ phù hợp phục vụ cho sản xuất trong tỉnh.

+ Hàng năm phối hợp với các cấp, ngành tổ chức khoảng 20 lớp tập huấn chuyển giao kiến thức về KH&CN cho hơn 1.500 nông dân tiêu biểu tiên phong ứng dụng KH&CN vào sản xuất.

- Hỗ trợ 10 doanh nghiệp xây dựng, công bố tiêu chuẩn chất lượng và ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa; tăng cường đào tạo đội ngũ tư vấn về tiêu chuẩn, chất lượng 10 người đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trước tình hình mới; đổi mới công nghệ; đăng ký, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

14. Số Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tham mưu UBND tỉnh sớm thực hiện hoàn thành các quy hoạch xây dựng: Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh, quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phân khu... theo đúng thời gian quy định.

- Rà soát, đơn giản hóa thủ tục và rút ngắn thời gian giải quyết TTHC trong lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết, đặc biệt là cấp phép xây dựng (bao gồm cả thời gian lấy ý kiến của các cơ quan liên quan như chấp thuận đầu nối điện, nước, môi trường, phòng cháy, chữa cháy...); tham mưu Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân; cung cấp thông tin về quy hoạch, cấp phép quy hoạch...; nghiên cứu đề xuất về phí, lệ phí theo hướng giảm chi phí cho việc thực hiện cấp phép xây dựng; phần đầu rút ngắn thời gian giải quyết TTHC từ 15% đến 25% theo thời gian quy định về lĩnh vực: xây dựng, quy hoạch xây dựng, kinh doanh bất động sản, nhà đất và đảm bảo 100% TTHC được chuẩn hóa, kịp thời công bố, công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cấp phép xây dựng.

- Thực hiện công khai minh bạch, hướng dẫn rõ ràng và thường xuyên cập nhật thông tin trên các lĩnh vực quản lý của ngành và các lĩnh vực khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp bằng nhiều hình thức quy trình kỹ thuật, thành phần hồ sơ, các loại biểu mẫu hướng dẫn chi tiết hoàn thiện thủ tục hành chính quy định thời gian giải quyết, các mức chi phí, lệ phí theo quy định để người dân và doanh nghiệp dễ hiểu, dễ thực hiện; thiết lập đường dây nóng ở đơn vị để phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; quy định cơ chế cụ thể, chi tiết việc kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và công bố công khai quy định này. Việc công bố các thông tin được đưa lên trang thông tin điện tử của đơn vị sau khi ban hành.

- Nâng cao chất lượng thẩm định, phê duyệt các dự án, đồ án quy hoạch; công tác hướng dẫn trong việc tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch xây dựng theo phân cấp.

- Tham mưu xây dựng Quy chế phối hợp theo cơ chế một cửa liên thông trong công tác cấp phép xây dựng theo quy định của Luật Xây dựng năm 2014 trong quý III năm 2015.

- Triển khai thực hiện các quy hoạch xây dựng hạ tầng kỹ thuật nhằm xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ; tham mưu xây dựng các đề án, cơ chế phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị, đặc biệt là nhà ở xã hội.

15. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Triển khai thực hiện các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương thực hiện Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

- Rà soát, kiến nghị bổ sung, sửa đổi về các cơ chế, chính sách quản lý nhà nước để tạo điều kiện thuận lợi khuyến khích, thúc đẩy phát triển ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính nhà nước và trong các dự án đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu đề xuất lập Đề án xây dựng chính quyền điện tử. Trong đó, trọng tâm là xây dựng được Trung tâm dịch vụ hành chính công (DVHCC), cấp tỉnh và cấp huyện, thành phố. Trung tâm DVHCC này tiếp nhận thủ tục hành chính và trả kết quả qua 2 hình thức, vừa trực tiếp vừa trực tuyến.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan hoàn thiện việc nâng cấp Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử cho các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thành phố Cà Mau, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 theo tiến độ.

- Hướng dẫn các trang website thành phần của Cổng thông tin điện tử tỉnh đăng tải đầy đủ các thủ tục hành chính và thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực do cơ quan mình quản lý.

- Tiếp tục đăng tải đầy đủ các thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, các trang thông tin điện tử các ngành; thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực do cơ quan mình quản lý.

- Nâng cao và mở rộng việc xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Nâng cao năng lực làm chủ công nghệ, hiệu lực, hiệu quả quản lý hệ thống hạ tầng thông tin, nội dung thông tin phục vụ lãnh đạo, sự chỉ đạo, điều hành của Đảng, Nhà nước; đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng; bảo đảm an toàn thông tin, không gian mạng trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình và các đơn vị liên quan phổ biến Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ và nội dung Kế hoạch này trong các ngành, các cấp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách TTHC trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ quan báo, đài của tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên các loại hình báo chí, các cơ quan tuyên truyền (đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã, công thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, v.v...) để nâng cao nhận thức hơn nữa của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân, góp phần thiết thực trong công tác cải cách hành chính tỉnh nhà.

16. Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và các doanh nghiệp:

- Đẩy mạnh quan hệ ngoại giao, xây dựng và tổ chức triển khai có hiệu quả các chương trình xúc tiến xuất khẩu năm 2015, 2016 trên địa bàn tỉnh. Mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, chú trọng thị trường tiềm năng, củng cố thị trường truyền thống. Đối với xuất khẩu thủy sản chú trọng các thị trường: Mỹ, Nhật Bản, EU, Hàn Quốc, Trung Quốc; quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp, đặc biệt là sản phẩm thủy sản xuất khẩu; phổ biến một số quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật nhập khẩu thủy sản của Mỹ, Nhật Bản đến các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản; đề xuất các biện pháp phòng tránh các tranh chấp thương mại, chống bán phá giá, chống trợ cấp đối với mặt hàng tôm xuất khẩu.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chính sách và biện pháp khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện phương châm liên kết và hợp tác để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh trong quảng bá sản phẩm trên thị trường trong và ngoài nước.

17. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tăng cường quản lý hậu kiểm đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch; quản lý các sản phẩm, dịch vụ văn hóa lưu thông trên địa bàn tỉnh.

- Duy trì thường xuyên các hoạt động bình ổn giá dịch vụ, chấn chỉnh tình trạng kinh doanh kiểu “chặt chém” khách du lịch. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về việc xây dựng môi trường du lịch văn hóa, văn minh; đẩy mạnh tiến độ xây dựng các công trình, dự án du lịch trọng điểm.

18. Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tham mưu xây dựng các cơ chế chính sách thu hút, khuyến khích doanh nghiệp, nhà đầu tư; các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và giá cho thuê đất; đề xuất chính sách ưu tiên cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê đất với mức giá phù hợp để đầu tư sản xuất, kinh doanh trong các khu công nghiệp, khu kinh tế của tỉnh; tạo quỹ đất sạch, đồng thời đơn đốc, yêu cầu chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật các khu công nghiệp đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án đầu tư.

- Khẩn trương hoàn thành quy hoạch chi tiết điều chỉnh các khu công nghiệp, khu kinh tế; hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu thu hút nhà đầu tư. Tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư triển khai dự án.

19. Công an tỉnh: Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

20. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Cà Mau chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tiếp tục triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2008 vào hoạt động của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, các chi nhánh Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện cải thiện và minh bạch hóa thông tin tín dụng về hoạt động, quy trình TTHC, quy trình nghiệp vụ, sản phẩm, dịch vụ của các tổ chức tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế được bình đẳng trong việc tiếp cận vốn tín dụng theo cơ chế thị trường.

- Chỉ đạo các chi nhánh ngân hàng và các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tăng cường huy động vốn, mở rộng đầu tư tín dụng, nhất là tập trung vốn cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn (xây dựng nông thôn mới), mở rộng tín dụng trung, dài hạn; tích cực xúc tiến và phát triển mạnh mẽ thương mại điện tử, đặc biệt là các dịch vụ ngân hàng điện tử, tự động.

21. Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Rút ngắn thời gian nộp thuế, xây dựng và công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, bảo đảm thời gian hoàn thuế theo đúng quy định (90%); nâng cao tỷ lệ doanh nghiệp kê khai thuế điện tử (trên 95%) và nộp thuế điện tử (90%).

- Công khai, minh bạch TTHC về thuế cấp Cục Thuế, Chi cục Thuế, thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại trụ sở Cơ quan Thuế các cấp và Trang Thông tin điện tử Cục Thuế tỉnh để doanh nghiệp, người dân dễ dàng tiếp cận và giám sát việc thực hiện; tăng cường đối thoại giữa doanh nghiệp với các cơ quan thuế về những khó khăn, vướng mắc để xử lý kịp thời.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông và Hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001 vào hoạt động của Cơ quan Thuế các cấp.

- Nâng cấp phần mềm hỗ trợ kê khai thuế, phần mềm khai thuế điện tử, nộp thuế điện tử, phần mềm TMS tích hợp về quản lý thuế... tạo thuận lợi cho người nộp thuế, rút ngắn thời gian nộp thuế.

- Triển khai thực hiện tốt kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015 theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Bộ Tài chính về thủ tục hành chính thuế.

- Thực hiện đạt mức ASEAN-4 về cải cách hành chính thuế đối với 03 nhóm chỉ tiêu mới là: Kiểm tra trước hoàn thuế, thực hiện quản lý rủi ro trong thanh tra, kiểm tra thuế, thời gian và kết quả xử lý những khiếu nại về thuế.

- Tổ chức triển khai, thiết lập Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính thuế và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuế tại Cơ quan Thuế các cấp theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Cải tiến quy trình, hồ sơ và thủ tục nộp thuế, rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục khai thuế, nộp thuế (bao gồm cả thuế GTGT, thuế thu nhập doanh nghiệp) xuống còn dưới 119 giờ; giải quyết khiếu nại của người nộp thuế, đảm bảo yêu cầu ít nhất 90% hồ sơ khiếu nại người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian quy định. Tuyên truyền, vận động, nâng cao tỷ lệ doanh nghiệp đăng ký khai thuế điện tử. Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin tối thiểu đạt 95% trong nộp tờ khai, nộp thuế, hoàn thuế.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn doanh nghiệp khởi nghiệp về thủ tục đăng ký doanh nghiệp (đăng ký thuế), các chính sách thuế đối với các doanh nghiệp mới thành lập được thụ hưởng, cấp mã số doanh nghiệp theo cơ chế một cửa liên thông; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết các thủ tục về thu tiền sử dụng đất và thuê đất.

22. Cục Hải quan tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tại các khâu nghiệp vụ để phát hiện, chấn chỉnh kịp thời và xử lý nghiêm những cán bộ, công chức thiếu tinh thần trách nhiệm trong công việc hoặc có hành vi gây phiền hà, sách nhiễu đối với người khai hải quan, người nộp thuế.

- Công bố rộng rãi, đầy đủ và kịp thời trên Trang thông tin điện tử của đơn vị: bộ thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan, văn bản về chế độ, chính sách, thủ tục hải quan để doanh nghiệp và người dân dễ dàng tiếp cận và giám sát việc thực hiện,...; cung cấp một số dịch vụ công trực tuyến của ngành hải quan; tăng cường hướng dẫn kịp thời giải đáp, xử lý các vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hải quan điện tử.

- Rà soát, đơn giản hóa quy trình, hồ sơ và thủ tục xuất nhập khẩu, giảm thời gian thông quan hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu cho doanh nghiệp; tiếp tục vận hành hiệu quả hệ thống Hải quan điện tử (VNACCS/VCIS); tăng cường đối thoại giữa doanh nghiệp với các cơ quan hải quan về những khó khăn, vướng mắc để xử lý kịp thời.

23. Bảo hiểm xã hội tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát, đơn giản hồ sơ, quy trình và thủ tục kê khai thu và chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; rút ngắn thời gian hoàn thành thủ tục nộp bảo hiểm bắt buộc đối với doanh nghiệp theo quy định; rút ngắn thời gian nộp bảo hiểm xã hội.

- Triển khai ứng dụng phần mềm hỗ trợ kê khai hồ sơ tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương. Đơn giản hóa và bỏ một số chỉ tiêu trùng lặp hoặc chỉ tiêu có sẵn trong cơ sở dữ liệu của cơ quan BHXH; đơn giản hóa giấy tờ kèm theo trong một số thủ tục về giải quyết chi trả chế độ cho người lao động; yêu cầu 01 bộ hồ sơ trong giải quyết chế độ BHXH.

24. Hiệp hội Doanh nghiệp, Hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Cà Mau, Liên minh Hợp tác xã và các tổ chức khác có liên quan:

- Hiệp hội Doanh nghiệp, Hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản, Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Cà Mau và các tổ chức khác có liên quan cần cùng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội để làm tốt vai trò là tổ chức đại diện, tư vấn, hỗ trợ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; tập hợp ý kiến phản ánh, nguyện vọng và khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để phản ánh với cơ quan có thẩm quyền (kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh) để có biện pháp tháo gỡ kịp thời.

- Liên minh Hợp tác xã phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện công tác quy hoạch, định hướng phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

25. Công ty Cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau:

Nghiên cứu xây dựng quy trình thống nhất về đầu nối nguồn cấp nước đối với khách hàng cá nhân và tổ chức; công bố bản đồ hiện trạng đường ống phân phối nước; đơn giản thủ tục và thời gian đầu nối nguồn nước cho khách hàng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan:

Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, Thủ trưởng sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau khẩn trương hướng dẫn, xây dựng Chương trình hành động cụ thể của từng cơ quan, đơn vị để thực hiện Kế hoạch này; Kế hoạch hành động phải xây dựng trước ngày 15/7/2015 và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi. Kế hoạch hành động xác định rõ nhiệm vụ, mục tiêu, những TTHC phải cắt giảm bằng hoặc ít hơn theo quy định, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì. Tập trung chỉ đạo có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ và Kế hoạch này.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện Chương trình, Kế hoạch đề ra; đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh về những giải pháp điều hành hiệu quả và những khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch này để Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, xử lý kịp thời. Định kỳ hàng tháng, quý, năm và đột xuất theo yêu cầu báo cáo, đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổng hợp tình hình triển khai và kết quả thực hiện Kế hoạch này định kỳ hàng tháng, quý, năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Chính phủ.

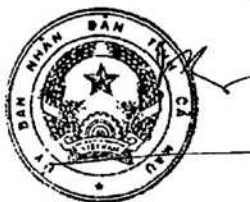
Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung nội dung Kế hoạch này, yêu cầu các đơn vị phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau và các đơn vị có liên quan chủ động phối hợp, thực hiện tốt Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Cà Mau;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Cà Mau;
- Hội Chế biến và XNK thủy sản tỉnh Cà Mau;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Cà Mau;
- Công ty Cấp thoát nước & CTĐT Cà Mau;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công TT-ĐT tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- PKT-TH (T_u);
- Lưu: VT, Ktr13.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Tiến Dũng